

QUYẾT ĐỊNH số 111-QĐ ngày 8-4-1960
thành lập các kho bảo quản tại Kiến
an và Nghệ an.

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

Căn cứ sắc lệnh số 15-SL ngày 6-5-1951 thiết lập Ngân hàng quốc gia Việt nam;

Căn cứ nghị định số 94-TTg ngày 29-5-1951 của Thủ tướng Chính phủ ấn định tổ chức Ngân hàng quốc gia Việt nam;

Căn cứ tình hình phát triển sản xuất và lưu thông hàng hóa;

Xét nhu cầu công tác,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.— Bắt đầu từ 10-4-1960 thành lập kho bảo quản tại các Chi điểm kê tên sau:

1. Chi điểm Đồ sơn thuộc Chi nhánh Ngân hàng Kiến an.

2. Chi điểm Thanh chương } Thuộc Chi nhánh

3. Chi điểm Nghi lộc } Ngân hàng Nghệ an.

Điều 2.— Cử các ông Trưởng chi điểm nói trên kiêm phụ trách kho bảo quản huyện.

Điều 3.— Các ông chủ nhiệm Tổng kho, Chánh văn phòng Ngân hàng quốc gia Việt nam, Trưởng chi nhánh và chi điểm có tên kê trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội ngày 8 tháng 4 năm 1960

Tổng giám đốc Ngân hàng quốc gia Việt nam

LÊ VIẾT LƯỢNG

QUYẾT ĐỊNH số 112-QĐ ngày 8-4-1960
thành lập các Chi kho phát hành tại
các tỉnh Bắc ninh, Hà tĩnh, Nghệ an.

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

Căn cứ sắc lệnh số 15-SL ngày 6-5-1951 thiết lập Ngân hàng quốc gia Việt nam;

Căn cứ nghị định số 94-TTg ngày 29-5-1951 của Thủ tướng Chính phủ ấn định tổ chức Ngân hàng quốc gia Việt nam;

Căn cứ tình hình phát triển sản xuất và lưu thông hàng hóa;

Xét nhu cầu công tác,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.— Bắt đầu từ 10-4-1960 thành lập các Chi kho phát hành đặt tại các Chi điểm kê tên sau:

1. Chi điểm Yên phong thuộc Chi nhánh Ngân hàng Bắc ninh.

2. Chi điểm Can lộc } thuộc Chi nhánh

3. Chi điểm Cẩm xuyên } Ngân hàng Hà tĩnh.

Điều 2.— Cử các ông Trưởng chi điểm nói trên kiêm Chủ nhiệm Chi kho phát hành.

Điều 3.— Các kho bảo quản ở các Chi điểm Nam đân, Quỳnh lưu, Yên thành, thuộc tỉnh Nghệ an kể từ 10-4-1960 sẽ đổi thành Chi kho phát hành.

Điều 4.— Các ông Chủ nhiệm Tổng kho, Chánh văn phòng Ngân hàng quốc gia Việt nam, và Trưởng chi nhánh, chi điểm, có tên kê trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 8 tháng 4 năm 1960

Tổng Giám đốc Ngân hàng quốc gia Việt nam

LÊ VIẾT LƯỢNG

BỘ TƯ PHÁP

QUYẾT ĐỊNH số 06 ngày 15-3-1960 về
tổ chức Bộ Tư pháp.

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ nghị quyết của Quốc hội nước Việt nam dân chủ cộng hòa ngày 29 tháng 4 năm 1958 thành lập Viện Công tố trung ương và Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ nghị định số 1-CP ngày 11 tháng 2 năm 1960 của Hội đồng Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và khung tổ chức chung của Bộ Tư pháp;

Xét cần thiết phải quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức cụ thể của các bộ phận trong cơ quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.— Tổ chức của Bộ Tư pháp gồm những bộ phận sau đây:

1. Vụ Tổ chức — Cán bộ
2. Vụ Nghiên cứu pháp luật
3. Vụ Tuyên giáo
4. Trường cán bộ tư pháp
5. Văn phòng.

Điều 2.— **Nhiệm vụ và tổ chức của Vụ Tổ chức cán bộ.**

A. **Nhiệm vụ** của Vụ Tổ chức — Cán bộ là:

1. Nghiên cứu những quy định, giúp Bộ hướng dẫn việc thực hiện ở các địa phương, tổng kết kinh nghiệm về những vấn đề sau đây:

— Hệ thống tổ chức, thẩm quyền, tổ chức nội bộ của các Tòa án nhân dân địa phương; thiết lập các Tòa án nhân dân địa phương; những thể lệ về bầu cử, bãi miễn các thẩm phán các Tòa án nhân dân địa phương.

— Tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và lễ lối làm việc của Hội thẩm nhân dân, luật sư, bào chữa viên,